

Bản án số: **54/2022/HS-ST**

Ngày: 01-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Minh Tám
+ Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc K - sinh ngày 08 tháng 6 năm 2002 tại Đ; Nơi cư trú: Phòng 503, nhà A2, khu chung cư P, tổ 09, phường H, quận C, thành phố Đ; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C (c) và bà Nguyễn Thị M (c).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30 tháng 3 năm 2022. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Anh Thái Đình K1, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 51, phường T, quận T, thành phố Đ. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Hộ kinh doanh Chăm đồ L; Địa chỉ: 74 T, phường T1, quận T, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông: Nguyễn Khoa T, sinh năm: 1961.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh: Nguyễn Khoa T1, sinh năm: 1997; Địa chỉ: 74 T, phường T1, quận T, thành phố Đ. (Theo giấy uỷ quyền ngày 11/01/2022). (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc K có quan hệ bạn bè với anh Thái Đình K1, chị Trần Thị Kim Q, và chị Huỳnh Thị K N. Khoảng 04 giờ ngày 12/12/2021, sau khi đi chơi về, K, K1, Q và N cùng thuê phòng tại nhà nghỉ H ở số 1199 đường N, phường T, thành phố Đ để nghỉ ngơi.

Đến khoảng 07 giờ ngày 12/12/2021, do không có tiền tiêu sài nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản điện thoại di động của anh Thái Đình K1 đem đi cầm cố

lấy tiền tiêu sài. Trong lúc ở chung phòng tại nhà nghỉ H, K giả vờ nói với anh K1 cho K mượn điện thoại để gọi cho người quen. K1 nghe vậy tưởng thật liền đồng ý giao cho K mượn 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO – ReNo Z6 màu đen để sử dụng. Ngay sau khi có được điện thoại, K không gọi điện cho ai cả liền đi ra ngoài mang điện thoại đến cửa hiệu cầm đồ L ở số 74 T, phường T1, quận T, thành phố Đ để cầm cố được 4.500.000 đồng rồi cất liên lạc với anh K1. Số tiền có được, K tiêu sài hết. Hết thời hạn cầm cố, hiệu cầm đồ L thanh lý bán điện thoại nhãn hiệu OPPO – ReNo màu đen cho một người khách (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên không thu hồi được.

*Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Thanh Khê xác định chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO – ReNo màu đen có giá trị là 8.100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K mức án từ 09 đến 15 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố anh Thái Đình K yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc K phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Thái Đình K không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Quốc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 12/12/2021, tại nhà nghỉ H ở số 1199 đường N, phường T, thành phố Đ, Nguyễn Quốc K đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn điện thoại

di động nhãn hiệu OPPO – ReNo màu đen có trị giá 8.100.000 đồng của anh Thái Đình K sử dụng, anh K1 tin tưởng giao điện thoại cho K, K liền chiếm đoạt mang đi cầm cố.

Hành vi trên của Nguyễn Quốc K đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội bị cáo thì thấy:

Bị cáo là một thanh niên khoẻ mạnh nhưng lười lao động, vì lòng tham và để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên đã lợi dụng sự cả tin của người bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho người khác nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố anh Thái Đình K yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc K phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Thái Đình K1 không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với anh Nguyễn Khoa T1 là nhân viên của Hiệu cầm đồ L có hành vi cầm cố điện thoại di động của Nguyễn Quốc K nhưng không biết điện thoại do K phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người TGTT;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Ánh